TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2024/HS-ST
Ngày: 04-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Phạm Thị Bích Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Thanh Sơn;

2. Bà Tạ Thị Thế.

- Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Thu Linh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2024 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2024, đối với bị cáo:

Phạm Công D (tên gọi khác: không), sinh ngày 19/12/2001, tại huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: tổ dân phố K, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Phạm Tiến D và bà Phạm Thị H; có vợ Nguyễn Thị Ph và có 01 con, sinh năm 2023; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/12/2023 đến ngày 18/12/2023 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. (có mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Ông Phạm Tiến D, sinh năm 1976; nơi cư trú: tổ dân phố K, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình (có mặt)

+ Chị Nguyễn Thị Ph, sinh năm 2005; nơi cư trú: tổ dân phố K, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình (có mặt)

+ Anh Trình Mạnh C, sinh năm 1992; nơi cư trú: thôn N, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt)

+ Anh Nguyễn Kiều H, sinh năm 1989; nơi cư trú: thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt)

- *Người chứng kiến:* anh Đinh Hồng Th (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 10/12/2023 do có nhu cầu sử dụng ma tuý nên Trình Mạnh C sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu iphone 7 plus, màu hồng (điện thoại mượn của anh Nguyễn Kiều H, sinh năm 1989, trú tại thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình) bên trong lắp 01 sim điện thoại số thuê bao 0789170763 gọi đến số thuê bao 0559875244 của D để hỏi mua 02 viên ma tuý kẹo và 01 túi ma tuý loại Ketamine. Lúc này D đang ở nhà nhận được điện thoại của C hỏi mua ma túy thì D đồng ý bán cho C với giá 2.800.000 đồng và yêu cầu C phải chuyển khoản trước 1.500.000 đồng tiền đặt cọc. C đồng ý, D cung cấp số tài khoản Ngân hàng cho C, sau đó C đã sử dụng điện thoại di động truy cập vào ứng dụng của Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu ACB cài đặt trên điện thoại di động chuyển số tiền 1.500.000 đồng từ tài khoản Ngân hàng ACB số 8636377 của C đến tài khoản ngân hàng MB bank số 0975113921 của D để đặt cọc tiền mua ma tuý. D và C thoả thuận gặp nhau tại khu vực gần Đồi Dù, ở đường Lê Trọng Tấn, thuộc tổ 1, phường Trung Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình để giao ma tuý.

Sau khi nhận được tiền đặt cọc mua ma tuý của Trình Mạnh C, D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 90B3-441.30 (mượn của bố là ông Phạm Tiến D, sinh năm 1976, trú tại tổ dân phố K, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình) đi từ nhà sang khu vực huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định tìm mua ma tuý. Khi đến khu vực cầu Non Nước, thành phố Ninh Bình, D gặp một người nam thanh niên, D hỏi người thanh niên có tiền mặt không thì D chuyển khoản nhờ 1.500.000 đồng để lấy tiền mặt thì người thanh niên đồng ý. Sau khi có được tiền mặt D tiếp tục đi sang phía đầu cầu Non Nước thuộc huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định để tìm mua ma túy, tại đây D gặp và mua được của người đàn ông không quen biết 01 túi nilon màu trắng có viền da cam ở một đầu, bên trong có 02 viên nén hình tam giác màu tím, là ma tuý kẹo và 01 túi nilon màu trắng có viền xanh ở một đầu bên trong là chất tinh thể màu trắng là ma túy loại Ketamine với giá 2.300.000 đồng. Sau khi mua được ma tuý, D điều khiển xe mô tô đến điểm hẹn gần khu vực gần Đồi Dù, ở đường Lê Trọng Tấn, thuộc tổ 1, phường Trung Sơn, thành phố Tam Điệp gặp C để bán ma túy. Khi gặp C, D dừng xe ở bên đường, ngồi trên xe mô tô và đưa túi ma tuý cho C, C đưa cho D 1.000.000 đồng và nói còn 300.000 đồng sẽ chuyển khoản sau. Ngay lúc này tổ công tác Công an thành phố Tam Điệp đang tiến hành tuần tra trên địa bàn phường Trung Sơn phát hiện D và C có biểu hiện nghi vấn nên đi đến gần để kiểm tra thì C bỏ chạy, C vừa chạy vừa mở túi nilon ra lấy 02 viên nén hình tam giác, màu tím cho vào mồm nhai, nuốt, sau đó tiếp tục lấy 01 túi nilon màu trắng có viền xanh ở một đầu bên trong là chất tinh thể màu trắng cho vào mồm định nhai và nuốt, còn túi nilon màu trắng có viền màu da cam ở một đầu C vứt xuống đường, khi chạy

được khoảng 15m thì bị tổ công tác Công an thành phố Tam Điệp bắt giữ, lúc này C nhả từ trong mồm ra 01 túi nilon màu trắng, viền xanh ở một đầu kích thước (2,5x2,6) cm, bên trong là chất tinh thể màu trắng. Tổ công tác hỏi C về túi nilon đựng chất tinh thể màu trắng, C khai nhận vừa mua của Phạm Công D 02 viên ma tuý kẹo và 01 túi ma tuý Ketamine để sử dụng với giá 2.800.000 đồng thì bị Công an phát hiện nên đã bỏ chạy và lấy số ma tuý trên cho vào miệng nhai, nuốt, C đã nuốt được 02 viên ma tuý kẹo, còn lại túi nilon đựng ma tuý Ketamine không nuốt được nên đã nhả ra. Tại chỗ Phạm Công D cũng khai nhận vừa bán cho C 02 viên ma tuý kẹo và 01 túi ma tuý Ketamine, túi nilon màu trắng có viền xanh ở một đầu bên trong có chất tinh thể màu trắng C nhả ra là túi ma tuý D đã bán cho C, đồng thời tự giao nộp số tiền 1.000.000 đồng là tiền vừa bán ma túy cho C, D đang cầm trên tay. Công an đã thu giữ niêm phong của Trình Mạnh C: 01 túi nilon màu trắng, có viền xanh một đầu bên trong là chất tinh thể màu trắng, 01 vỏ túi nilon màu trắng có viền màu da cam ở một đầu C đã vứt xuống đường, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus, màu hồng bên trong lắp 01 sim Mobiphone số thuê bao 0789170763; thu giữ của Phạm Công D số tiền 1.000.000 đồng, 01 xe mô tô BKS 90B3-441.30 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs max bên trong lắp 01 sim số thuê bao 0559875244. Tổ công tác đưa Phạm Công D và Trình Mạnh C về trụ sở Công an phường Trung Sơn, thành phố Tam Điệp lập biên bản thu giữ niêm phong vật chứng và biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Công D theo Lệnh khám xét khẩn cấp số 08/LKX-ĐCSKTMT ngày 11/12/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp; kết quả không phát hiện đồ vật, tài sản gì liên quan đến ma túy tại chỗ ở của Phạm Công D.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng chất tinh thể màu trắng thu giữ của Trình Mạnh C và ký hiệu M gửi giám định. Tại bản kết luận giám định số 04/KL-KTHS-MT ngày 17/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: *"Mẫu chất tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,3965 gam, là ma túy, loại Ketamine. Ketamine là chất ma túy thuộc danh mục III, số thứ tự 40, nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ"*.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKSTĐ ngày10 tháng 3 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Phạm Công D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo khoản 1, khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Công D và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Phạm Công D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Phạm Công D từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 10/12/2023.

Về hình phạt bổ sung: phạt tiền đối với bị cáo Phạm Công D từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

+ Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: áp dụng các điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ các vật chứng, bao gồm: 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn bên ngoài ghi số 04/KL-KTHS-MT, bên trong là 0,3002 gam ma tuý, loại Ketamine được hoàn lại sau giám định cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 phong bì niêm phong bên trong là 01 vỏ túi nilon màu trắng có viền xanh ở một đầu có kích thước (2,5x2,6)cm; 01 vỏ túi nilon màu trắng có viền màu da cam ở một đầu kích thước (7,5x5) cm; 01 sim điện thoại di động số thuê bao 0559875244 trên sim có dãy số 898409055, 00008102962; 01 sim điện thoại di động số thuê bao 0789170763 trên sim có ghi 8401230213043037OT

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 2.800.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trình Mạnh C trình bày: tối ngày 10/12/2023 khi đang đi chơi ở hồ Yên Thắng thuộc địa phận thành phố Tam Điệp thì anh có gọi điện cho anh D hỏi mua 02 viên ma tuý kẹo và 01 túi ma tuý loại Ketamine, thỏa thuận với giá 2.800.000 đồng và anh đã chuyển trước vào tài khoản của D số tiền 1.500.000 đồng và hẹn gặp nhau tại Đồi Dù, ở đường Lê Trọng Tấn, thuộc tổ 1, phường Trung Sơn, thành phố Tam Điệp. Khoảng 20h30 phút ngày 10/12/2024 Dân đi xe mô tô đến gần khu vực gần Đồi Dù, ở đường Lê Trọng Tấn, thuộc tổ 1, phường Trung Sơn, thành phố Tam Điệp gặp anh. Khi gặp anh thì D dừng xe ở bên đường, ngồi trên xe mô tô và đưa túi ma tuý cho anh, anh đưa cho D 1.000.000 đồng và nói còn 300.000 đồng sẽ chuyển khoản sau. Ngay lúc này tổ công tác Công an thành phố Tam Điệp đang tiến hành tuần tra trên địa bàn phường Trung Sơn phát hiện thì anh bỏ chạy, vừa chạy vừa mở túi nilon ra lấy 02 viên nén hình tam giác, màu tím cho vào mồm nhai, nuốt, sau đó tiếp tục lấy 01 túi nilon màu trắng có viền xanh ở một đầu bên trong là chất tinh thể màu trắng cho vào mồm định nhai và nuốt, còn túi nilon màu trắng có viền màu da cam ở một đầu anh vứt xuống đường, khi chạy được khoảng 15m thì bị tổ công tác Công an thành phố Tam Điệp bắt giữ, lúc này anh nhả từ trong mồm ra 01 túi nilon màu trắng, viền xanh ở một đầu kích thước (2,5x2,6) cm, bên trong là chất tinh thể màu trắng. Tổ công tác hỏi anh về túi nilon đựng chất tinh thể màu trắng, anh khai nhận vừa mua của Phạm Công D 02 viên ma tuý kẹo và 01 túi ma tuý Ketamine để sử dụng với giá 2.800.000 đồng thì bị Công an phát hiện nên đã bỏ chạy và lấy số ma tuý trên cho vào miệng nhai, nuốt, anh đã nuốt được 02 viên ma tuý kẹo, còn lại túi nilon đựng ma tuý Ketamine không nuốt được nên đã nhả ra. Cơ quan công an đã đưa anh và D về trụ sở làm việc.

Anh Nguyễn Kiều H trình bày: anh là bạn xã hội của Trình Mạnh C ngày 10/12/2023 C đến nhà anh chơi, do điện thoại của Trình Mạnh C bị hỏng nên đã mượn điện thoại của anh. Việc C sử dụng điện thoại mượn của anh để liên lạc bán ma túy anh không biết. Đến nay anh đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp trả lại chiếc điện thoại cho anh, anh không có yêu cầu gì.

Chị Nguyễn Thị Ph trình bày: chị là vợ của bị cáo D, do chồng chị mất điện thoại nên có hỏi mượn chiến điện thoại Iphone Xs max để sử dụng, việc bị cáo D sử dụng vào việc mua bán ma túy chị hoàn toàn không biết, đến nay cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã trả lại điện thoại cho chị và chị không có yêu cầu gì.

Ông Phạm Tiến D trình bày: ông là bố đẻ của D, ông có cho D mượn xe mô tô làm phương tiện đi lại, việc D sử dụng xe làm phương tiện để đi mua bán ma tuý ông không biết. Cơ quan điều tra cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã trả lại xe mô tô cho ông và ông không có yêu cầu gì.

Người chứng kiến ông Đinh Hồng Th trình bày: vào khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 10/12/2023, ông được cơ quan Công an mời chứng kiến việc bắt giữ C và D liên quan đến việc mua bán ma túy, D có bán cho C 02 viên ma túy kẹo và 01 túi ma túy ke và nhận của C 1.000.000 đồng. Sau khi bắt quả tang, cơ quan Công an tiến hành thu giữ niêm phong vật chứng rồi đưa C và D về trụ sở cơ quan Công an làm việc, tại trụ sở Công an tôi được chứng kiến việc cơ quan Công an làm việc với C và D.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Công D đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình với diễn biến sự việc đúng như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo khẳng định bản thân bị truy tố về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là đúng người, đúng tội, đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án. Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Trình Mạnh C, người chứng kiến. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL16-BL18), Biên bản mở niêm phong cân xác định khối lượng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại (BL33), Kết luận giám định số 04/KL-KTHS-MT ngày 17/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình (BL40) và các tang vật, tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đầy đủ cơ sở kết luận: khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 10/12/2023, tại đường Lê Trọng Tấn, thuộc tổ dân phố 1, phường Trung Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình, Phạm Công D có hành vi bán trái phép 02 viên ma túy kẹo (MDMA) và 0,3965 gam ma túy loại Ketamine với giá 2.800.000 đồng cho Trình Mạnh C, bị Công an thành phố Tam Điệp phát hiện bắt quả tang.

[2] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi bán trái phép 02 viên ma túy kẹo (MDMA) và 0,3965 gam ma túy loại Ketamine với giá 2.800.000 đồng cho Trình Mạnh C với mục đích thu lời bất chính như đã nêu

trên là trái phép và cố ý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Trực tiếp là hành vi bán trái phép chất ma túy làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

Như vậy, hành vi của bị cáo Phạm Công D đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điều luật đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, không bị oan sai.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Trong quá trình chuẩn bị xét xử, bị cáo đã tác động với gia đình nộp lại số tiền 1.500.000 đồng tiền do bán ma túy cho Trình Mạnh C mà có. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần được áp dụng cho bị cáo.

Về nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt chưa từng vi phạm pháp luật.

[4] Về hình phạt: xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, khối lượng, loại ma tuý bị cáo mua bán, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo cần phải có hình phạt thích đáng đối với bị cáo, buộc bị cáo phải chịu hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, có như vậy mới có tác dụng giáo dục và cải tạo bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và cho xã hội, đồng thời đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: bị cáo phạm tội với mục đích thu lời bất, do đó cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp với quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Đối với các vật chứng đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày

12/3/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp. Trong đó, 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn bên ngoài ghi số 04/KL-KTHS-MT, bên trong là 0,3002 gam ma tuý, loại Ketamine được hoàn lại sau giám định cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 phong bì niêm phong bên trong là 01 vỏ túi nilon màu trắng có viền xanh ở một đầu có kích thước (2,5x2,6) cm; 01 vỏ túi nilon màu trắng có viền màu da cam ở một đầu kích thước (7,5x5) cm; 01 sim điện thoại di động số thuê bao 0559875244 trên sim có dãy số 898409055, 00008102962; 01 sim điện thoại di động số thuê bao 0789170763 trên sim có ghi 84012302130430370T không còn giá trị sử dụng nên căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 2.800.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy cho C mà có nên căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu sung quy nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus, màu hồng bên trong lắp 01 sim điện thoại số thuê bao 0789170763 thu giữ của Trình Mạnh C quá trình điều tra xác định ngày 10/12/2023, khi đến chơi tại nhà anh Nguyễn Kiều H, do điện thoại của Trình Mạnh C bị hỏng nên đã mượn điện thoại của anh H, sau đó lắp sim điện thoại của C vào để làm phương tiện liên lạc. Anh H không biết C sử dụng điện thoại liên lạc mua ma túy. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã trả lại chiếc điện thoại cho anh H là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

Đối với Iphone Xs max, bên trong lắp 01 sim số thuê bao 0559875244 thu giữ của Phạm Công D, quá trình điều tra xác định do trước đó D làm mất điện thoại nên đã mượn điện thoại của Vợ là chị Nguyễn Thị Ph, sinh năm 2005, trú tại tổ dân phố K, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, sau đó lắp sim của D vào để làm phương tiện liên lạc. Việc D sử dụng điện thoại liên lạc mua bán ma túy chị Ph không biết. Do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã trả lại điện thoại cho chị Ph là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

Đối với 01 xe mô tô BKS 90B3-441.30 thu giữ của Phạm Công D, quá trình điều tra xác định là của ông Phạm Tiến D là bố đẻ của D. Ông D cho D mượn xe mô tô làm phương tiện đi lại, việc D sử dụng xe làm phương tiện để đi mua bán ma tuý ông D không biết. Do đó Cơ quan điều tra cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã trả lại xe mô tô cho ông D là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[7] Đối với Trình Mạnh C, do khối lượng ma tuý thu giữ được của C là 0,3965 gam loại Ketamine, bản thân C chưa bị kết án hoặc xử phạt vi phạm hành chính về các hành vi liên quan đến ma tuý, do đó hành vi của C không đủ yếu tố cấu thành tội phạm, ngày 09/01/2024 Công an thành phố Tam Điệp đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01 xử phạt Trình Mạnh C 2.500.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[8] Về nguồn gốc ma túy: Phạm Công D khai nhận ngày 10/12/2023 mua ma túy của một người đàn ông không quen biết ở đầu cầu Non Nước, thuộc huyện

Ý Yên, tỉnh Nam Định để bán cho Trình Mạnh C kiếm lời, D không biết tên, tuổi, địa chỉ nên không có cơ sở điều tra, xác minh làm rõ.

[9]Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Điệp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[10] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[11] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1.Tuyên bố: bị cáo Phạm Công D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Phạm Công D 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 10/12/2023.

Về hình phạt bổ sung: phạt bị cáo Phạm Công D 5.000.000đồng (năm triệu đồng).

2. Xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp.

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ các vật chứng, bao gồm:

+ 01 phong bì giấy dán kín mép niêm phong, bên ngoài ghi số: 04/KL-KTHS-MT, vụ Phạm Công D, sinh năm 2001, bán trái phép chất ma túy cho Trình Mạnh C, sinh năm 1992, xảy ra ngày 10/12/2023 tại phường Trung Sơn, thành phố Tam Điệp, mẫu vật hoàn trả gồm M= 0,3002 gam là ma túy loại Ketamine; toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong;

+ 01 phong bì giấy dán kín mép niêm phong, bên ngoài ghi vật chứng lưu kho: 01 vỏ túi nilon màu trắng có viền xanh ở một đầu có kích thước (2,5x2,6) cm;

+ 01 vỏ túi nilon màu trắng có viền màu da cam ở một đầu kích thước (7,5x5) cm;

+01 sim điện thoại di động số thuê bao 0559875244 trên sim có dãy số 898409055, 00008102962;

+ 01 sim điện thoại di động số thuê bao 0789170763 trên sim có ghi 84012302130430370T.

(Chi tiết vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 12/3/2024 giữa cơ quan CSĐT Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp)

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 2.800.000đồng (hai triệu tám trăm nghìn đồng).

(số tiền 1.300.000 đồng đã được chuyển đến tài khoản tạm gửi của Chi cục thi hành án dân thành phố Tam Điệp sự theo ủy nhiệm chi lập ngày 11/3/2024; số tiền 1.500.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0000904 ngày 02 tháng 4 năm 2024)

3. Về án phí: bị cáo Phạm Công D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi , nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố Tam Điệp;
- Cơ quan Điều tra CATP Tam Điệp;
- Cơ quan THA hình sự CATP Tam Điệp;
- Chi cục THA dân sự thành phố Tam Điệp;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ;
- Lưu: HSVA, VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phạm Thị Bích Hồng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**